TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-PT
Ngày: 17-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tỉnh

Ông Lê Minh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo B.T.T.T và N.T.H do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị: **B.T.T.T**, sinh năm xxxx tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xxxD, Tổ xx, Ấp x, xã NT, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B.V.B và bà N.T.N; cH: P.V.S; con: có 01 người con sinh năm xxxx; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị cáo có kháng cáo: **N.T.H** (H), sinh năm xxxx tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xxG, ấp xxx, xã xxx, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H.V.N (chết) và bà N.T.K.A; vợ: N.T.T.T; con: có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

(Ngoài ra; trong vụ án còn có các bị cáo V.T.P, V.T.V (D), P.X.K (D), B.T.T.H, N.H.D, N.T.T.N (H) và N.T.T.T1 nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị phúc thẩm).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ ngày 21/10/2019, tại nhà của N.T.T.P ở số xxx, ấp x, xã NT, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, lực lượng Công an thành phố Bến Tre và Công an xã N.T, thành phố Bến Tre phát hiện bị cáo B.T.T.H, bị cáo N.H.D, bị cáo N.T.H cùng N.T.T.P và N.D.T đang có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền dưới hình thức binh ấn độ với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc 500.000 đồng. Tại hiện trường lúc này còn có bị cáo B.T.T.T và bị cáo N.T.T.T1 nên tiến hành lập biên bản sự việc đối với các đối tượng.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây 52 lá, 01 phơi đề, 01 quyển sổ.

- Thu của bị cáo B.T.T.T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A80, màu Gold, số seri: RxxMxxHRPEF, số Imei 1: xxxxxxxxxxxxxxx, số Imei 2: xxxxxxxxxxxxxxx, 02 sim số xxxxxxxxxx và số xxxxxxxxxx.

- Thu của bị cáo B.T.T.H:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J2 Pro, màu trắng, số Imei 1: xxxxxxxxxxxxxxx, số Imei 2: xxxxxxxxxxxxxxx, 02 sim số xxxxxxxxxx và số xxxxxxxxxx;

+ Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Thu của bị cáo Nguyễn Hoài D:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx, 01 sim số xxxxxxxxxx;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số seri: xxxxxxxxxxxxxxx, 01 sim số xxxxxxxxxx;

+ Tiền Việt Nam: 11.742.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn đồng);

+ 01 xe mô-tô hai bánh biển số 71B3-xxx.xx, nhãn hiệu HONDA, số loại AIRBLADE, màu sơn đỏ-đen, số máy JFxxExxxxxxx, số khung xxxxKZxxxxxx.

- Thu của bị cáo N.T.H:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx, 01 sim số xxxxxxxxxx;

+ Tiền Việt Nam: 5.090.000 đồng (Năm triệu chín mươi ngàn đồng);

+ 01 xe môtô hai bánh biển số 71K2-xxxx, nhãn hiệu DETECH, loại xe nữ, màu sơn nâu, số khung PCGxxxDE-xxxxxx, số máy PxxFMG-xxxxxxx.

- Thu của bị cáo N.T.T.T1: 01 điện thoại di động Mobiistar B821, màu vàng, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx và 01 sim số xxxxxxxxxx.

- Thu của bị cáo V.T.P: 01 điện thoại di động hiệu Mobell, màu đen, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx và 01 sim số xxxxxxxxxx.

- Thu của bị cáo V.T.V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu trắng, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx và 01 sim số xxxxxxxxxx.

- Thu của bị cáo P.X.K: 01 điện thoại di động hiệu Huawei, màu xanh, số Imei 1: xxxxxxxxxxxxxxx, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx, 01 sim số xxxxxxxxxx và 01 sim không rõ số điện thoại.

- Thu của bị cáo N.T.T.N: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx và 01 sim số xxxxxxxxxx.

- Thu của N.T.T.P: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx, 01 sim số xxxxxxxxxx.

- Thu của Đ.K.H: 01 điện thoại di động hiệu Zip83, màu xanh - đen, số Imei: xxxxxxxxxxxxxxx và 01 thẻ nhớ.

Qua làm việc; các bị cáo B.T.T.T, H, N.T.H, N, D, V.T.P, P.X.K, N.T.T.T1 và V.T.V khai nhận: trong khoảng thời gian từ tháng 8 năm 2019 đến tháng 10 năm 2019, tại xã NT và xã MTA, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; bị cáo B.T.T.T đã làm thầu đề và trực tiếp bán số đề cho N.T.T.P, bị cáo N, bị cáo N.T.T.T1, bị cáo V.T.V, Ông T, P, T.D, N và một số đối tượng khác không xác định được họ tên thật và địa chỉ với hoa H cho người chơi từ 22% đến 29%; bị cáo H trực tiếp bán số đề cho bị cáo D, T, K.C và một số đối tượng khác không xác định được họ tên thật và địa chỉ với hoa H cho người chơi là 25% rồi sau đó chuyển số đề cho bị cáo B.T.T.T với hoa H 30% để hưởng chênh lệch 5%; bị cáo N.T.H trực tiếp bán số đề cho bị cáo V.T.P, Đ.K.H, H, U và một số đối tượng khác không xác định được họ tên thật và địa chỉ với số tiền hoa H cho người chơi là 26%, sau đó bị cáo N.T.H giữ lại một phần ăn thua trực tiếp với người chơi, số còn lại chuyển cho bị cáo B.T.T.T với số tiền hoa H là 27% để hưởng chênh lệch 1%. Đối với bị cáo B.T.T.T, sau khi nhận số đề của bị cáo H, bị cáo N.T.H chuyển đến và các số đề trực tiếp bán được, bị cáo B.T.T.T giữ lại một phần để ăn thua trực tiếp với người chơi, số còn lại chuyển cho bị cáo P.X.K với hoa H 30% để hưởng chênh lệch từ 1% đến 8%. Các đối tượng thỏa thuận với nhau mua hai con số thì trúng được 70 lần, nếu mua ba con số hoặc số đá thì trúng được 600 lần; trong ngày bị cáo B.T.T.T, bị cáo H, bị cáo N.T.H và bị cáo P.X.K sẽ chuyển số đề cho nhau, qua ngày hôm sau biết kết quả thắng thua sẽ tính tiền chơi và tiền trúng để chung chi tiền cho nhau. Vào ngày 21/10/2019, trong lúc bị cáo H, bị cáo D, bị cáo N.T.H, P, T đang chơi đánh bài ăn thua bằng tiền dưới hình thức binh ấn độ với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc 500.000 đồng và bị cáo B.T.T.T, bị cáo N.T.T.T1 đang ngồi đợi để thanh toán tiền mua bán số đề thì bị lực lượng Công an phát hiện như trên.

Đối chiếu các tin nhắn trong các điện thoại di động thu giữ và kết quả xổ số thì các bị cáo B.T.T.T, H, N.T.H, N, D, V.T.P, P.X.K, N.T.T.T1 và V.T.V tổ chức thầu đề và bán số đề với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau:

* Bị cáo N.T.H trực tiếp bán số đề cho bị cáo V.T.P, anh Đ.K.H, H, U và một số người khác không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể và chuyển số đề cho bị cáo B.T.T.T gồm:

- Bán cho bị cáo V.T.P:

+ Ngày 25/8/2019: Các đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là 3.240.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 840.000 đồng, tiền người bán còn lại là 2.400.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 88 đài Kiên Giang và Tiền Giang trúng được 2.800.000 đồng, số 52 đài Kiên Giang trúng được 1.400.000 đồng, tổng số tiền trúng là 4.200.000 đồng, bị cáo V.T.P thu lợi bất chính là 1.800.000 đồng (bị cáo N.T.H đã trả tiền trúng số đề cho bị cáo V.T.P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc các bị cáo N.T.H và V.T.P được xác định là 7.440.000 đồng.

+ Ngày 29/8/2019: Các đài Miền Nam (Tây Ninh, An Giang, Bình Thuận) với số tiền mua số đề là 5.160.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.340.000 đồng, tiền người bán còn lại là 3.820.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 26 đài An Giang trúng được 350.000 đồng, số 79 đài An Giang trúng được 2.800.000 đồng, số 59 đài Tây Ninh trúng được 700.000 đồng, tổng số tiền trúng là 3.850.000 đồng, bị cáo V.T.P thu lợi bất chính là 30.000 đồng (bị cáo N.T.H đã trả tiền trúng số đề cho bị cáo V.T.P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo N.T.H và V.T.P được xác định là 9.010.000 đồng.

+ Ngày 30/8/2019: Các đài Miền Nam (Vĩnh Long, Bình D, Trà Vinh) với số tiền mua số đề là 6.640.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.727.000 đồng, tiền người bán còn lại là 4.913.000 đồng. Kết quả xổ số có số 55 đài Trà Vinh trúng được 7.000.000 đồng, bị cáo V.T.P thu lợi bất chính là 2.750.000 đồng (bị cáo N.T.H đã trả tiền trúng số đề cho bị cáo V.T.P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo N.T.H và V.T.P được xác định là 13.640.000 đồng.

+ Ngày 31/8/2019: Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 3.440.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 890.000 đồng, tiền người bán còn lại là 2.550.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 99 trúng được 1.400.000 đồng, số 78 trúng được 700.000 đồng, tổng số tiền trúng 2.100.000 đồng, bị cáo Hiền thu lợi bất chính là 450.000 đồng (bị cáo V.T.P đã trả tiền mua số đề cho bị cáo N.T.H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo N.T.H và V.T.P được xác định là 5.540.000 đồng.

+ Ngày 01/9/2019:

Các đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là 2.380.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 768.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.760.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 55 đài Đà Lạt trúng được 350.000 đồng, số 68 đài Tiền Giang trúng được 1.400.000 đồng, số 28 đài Tiền Giang trúng được 1.400.000 đồng, tổng số tiền trúng 3.150.000 đồng, bị cáo V.T.P

thu lợi bất chính là 1.390.000 đồng (bị cáo N.T.H đã trả tiền trúng số đề cho bị cáo V.T.P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo N.T.H và V.T.P được xác định là 5.530.000 đồng.

Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 2.968.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 768.000 đồng, tiền người bán còn lại là 2.200.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 77 trúng được 1.400.000 đồng, số 68 trúng được 700.000 đồng, số đá 77- 68 trúng được 1.200.000 đồng, tổng số tiền trúng 3.300.000 đồng, bị cáo V.T.P thu lợi bất chính là 1.100.000 đồng (bị cáo N.T.H đã trả tiền trúng số đề cho bị cáo V.T.P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo N.T.H và V.T.P được xác định là 6.268.000 đồng.

+ Ngày 20/10/2019:

Các đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là 2.860.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 560.000 đồng, tiền người bán còn lại là 2.300.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 79 đài Tiền Giang trúng được 1.400.000 đồng, số 23 đài Kiên Giang trúng được 1.400.000, số đá 79-23 trúng được 2.500.000 đồng, tổng số tiền trúng là 5.300.000 đồng, bị cáo V.T.P thu lợi bất chính là 3.000.000 đồng (bị cáo N.T.H chưa trả tiền trúng số đề cho bị cáo V.T.P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo N.T.H và V.T.P được xác định là 8.160.000 đồng.

Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 4.698.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.218.000 đồng, tiền người bán còn lại là 3.480.000 đồng. Kết quả xổ số có số 78 trúng được 1.400.000 đồng, bị cáo N.T.H thu lợi bất chính là 2.080.000 đồng (bị cáo V.T.P chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo N.T.H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo V.T.P được xác định là 6.098.000 đồng.

- Bán cho anh Đ.K.H vào ngày 20/10/2019:

+ Các đài miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là 1.080.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 280.000 đồng, tiền người bán còn lại (74%) là 800.000 đồng. Kết quả xổ số có số 82 đài Kiên Giang trúng được 700.000 đồng, bị cáo N.T.H thu lợi bất chính là 100.000 đồng (K.H chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo N.T.H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của K.H và bị cáo N.T.H được xác định là 1.780.000 đồng;

+ Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 972.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 252.000 đồng, tiền người bán còn lại là 720.000 đồng. Kết quả xổ số có số 95 trúng được 350.000 đồng, bị cáo N.T.H thu lợi bất chính là 370.000 đồng (K.H chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo N.T.H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của K.H được xác định là 1.322.000 đồng.

- Bán cho H (không rõ tên thật và địa chỉ) vào ngày 20/10/2019:

+ Các đài miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là

1.080.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 280.000 đồng, tiền người bán còn lại là 800.000 đồng. Kết quả xổ số có số 88 đài Đà Lạt trúng được 1.400.000 đồng, H thu lợi bất chính là 600.000 đồng (bị cáo N.T.H chưa trả tiền trúng số đề cho H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của H và bị cáo N.T.H được xác định là 2.480.000 đồng.

+ Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 1.134.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 284.000 đồng, tiền người bán còn lại là 850.000 đồng. Kết quả xổ số có số 47 trúng được 1.400.000 đồng, H thu lợi bất chính là 550.000 đồng (bị cáo N.T.H chưa trả tiền trúng số đề cho H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của H được xác định là 2.534.000 đồng.

- Bán cho U (không rõ tên thật và địa chỉ) vào ngày 20/10/2019: Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 270.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 70.000 đồng, tiền người bán còn lại là 200.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo N.T.H thu lợi bất chính là 200.000 đồng (U chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo N.T.H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của U được xác định là 270.000 đồng.

- Bán cho một số người khác không xác định được họ, tên, địa chỉ mua số đề đài Miền Bắc với số tiền mua đề là 2.072.000 đồng.

Ngày 20/10/2019, sau khi bán số đề Đài Miền Bắc cho bị cáo V.T.P, K.H, H, U và một số người khác không xác định được họ, tên, địa với số tiền mua số đề là 9.146.000 đồng, bị cáo N.T.H đã chuyển hết cho bị cáo B.T.T.T để hưởng chênh lệch 1%. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 78 trúng được 1.400.000 đồng, số 47 trúng được 1.540.000 đồng, số 95 trúng được 350.000 đồng, số 35 trúng được 7.000.000 đồng, tổng số tiền trúng 10.290.000 đồng, bị cáo N.T.H thu lợi bất chính là 3.650.000 đồng (bị cáo B.T.T.T chưa trả tiền trúng số đề cho bị cáo N.T.H). Do đó, số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo N.T.H và B.T.T.T trong ngày 20/10/2019 đối với đài Miền Bắc được xác định là 19.436.000 đồng.

* Bị cáo B.T.T.H trực tiếp bán đề cho bị cáo N.H.D và một số người khác không xác định được họ tên địa chỉ cụ thể và chuyển số đề cho bị cáo B.T.T.T gồm:

- Bán cho bị cáo D vào ngày 19/10/2019: Các đài Miền Nam (TP. Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, H Giang) với tổng số tiền mua số đề là 6.120.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.380.000 đồng, tiền người bán còn lại là 4.740.000 đồng. Kết quả xổ số có số 50 đài TP Hồ Chí Minh trúng được 3.500.000 đồng, bị cáo H thu lợi bất chính là 1.240.00 đồng (bị cáo D đã trả tiền mua số đề cho bị cáo H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo D được xác định là 9.620.000 đồng.

- Bán cho một số người khác không xác định được họ tên địa chỉ cụ thể vào ngày 19/10/2019: Đài Miền Bắc với số tiền mua đề là 2.700.000 đồng.

- Bán cho bị cáo D vào ngày 20/10/2019: Ba đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với tổng số tiền mua số đề là 3.940.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 875.000 đồng, tiền người bán còn lại là 3.060.000 đồng. Kết quả xổ số có số

70 đài Tiền Giang trúng được 3.500.000 đồng, bị cáo D thu lợi bất chính là 435.000 đồng (bị cáo H đã trả tiền trúng số đề cho bị cáo D). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo D được xác định là 7.440.000 đồng.

- Bán cho một số người khác không xác định được họ tên địa chỉ cụ thể vào ngày 20/10/2019: Ba đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với tổng số tiền mua số đề là 4.450.000 đồng.

Ngày 19/10/2019 và 20/10/2019, sau khi bán số đề cho bị cáo D và một số người khác không xác định được họ tên địa chỉ cụ thể bị cáo H chuyển hết lên cho bị cáo B.T.T.T để hưởng chênh lệch hoa H là 5% gồm:

+ Ngày 19/10/2019:

Đài Miền Nam (TP. Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, H Giang) với số tiền mua số đề là 6.120.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.800.000 đồng, tiền người bán còn lại là 4.320.000 đồng. Kết quả xổ số 50 đài TP. Hồ Chí Minh trúng được 3.500.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 820.000 đồng (bị cáo H chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và H được xác định là 9.620.000 đồng.

Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 2.700.000 đồng, tiền hoa H cho người mua 810.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.890.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 1.890.000 đồng (bị cáo H chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và H được xác định là 2.700.000 đồng.

+ Ngày 20/10/2019:

Đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là 8.390.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 2.513.000 đồng, tiền người bán còn lại là 5.877.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 70, 78 đài Tiền Giang trúng được 7.700.000 đồng, bị cáo H thu lợi bất chính là 1.823.000 đồng (bị cáo B.T.T.T chưa trả tiền trúng số đề cho bị cáo H). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và H được xác định là 16.090.000 đồng.

* Đối với bị cáo B.T.T.T, ngoài việc nhận số đề của các bị cáo N.T.H và B.T.T.H chuyển đến, còn trực tiếp bán số đề cho người chơi số đề cụ thể như sau:

- Bán cho bị cáo V.T.V (với số tiền hoa H cho người chơi là 25%) gồm:

+ Ngày 19/10/2019:

Bốn đài xổ số Miền Nam (TP. Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, H Giang) với tổng số tiền mua số đề là 4.470.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.315.000 đồng, tiền người bán còn lại là 3.155.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 72 đài Long An trúng được 1.400.000 đồng, số 88 đài Bình Phước trúng được 1.400.000 đồng, số 89 đài H Giang trúng được 350.000 đồng, tổng số tiền trúng là 3.150.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 5.000 đồng (bị cáo V.T.V chưa

trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và V.T.V được xác định là 7.620.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 4.534.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.331.000 đồng, tiền người bán còn lại là 3.203.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 37 trúng được 1.400.000 đồng, số 77 trúng được 700.000 đồng, số 27 trúng được 210.000 đồng, tổng số tiền trúng là 2.310.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 893.000 đồng (bị cáo V.T.V chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và V.T.V được xác định là 6.844.000 đồng.

+ Ngày 20/10/2019:

Ba đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với tổng số tiền mua số đề là 4.020.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.176.000 đồng, tiền người bán còn lại là 2.844.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 68 đài Đà Lạt trúng được 1.050.000 đồng, số 23 đài Kiên Giang trúng được 350.000 đồng, số 62 đài Tiền Giang và Đà Lạt trúng được 140.000 đồng, tổng số tiền trúng là 2.800.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 44.000 đồng (bị cáo V.T.V chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và V.T.V được xác định là 6.820.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 4.954.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.437.000 đồng, tiền người bán còn lại là 3.517.000 đồng. Kết quả xổ số số 88 trúng được 1.050.000 đồng, số đá 31-71 trúng được 900.000 đồng, tổng số tiền trúng là 2.370.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 1.147.000 đồng (bị cáo V.T.V chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và V.T.V được xác định là 7.324.000 đồng.

- Bán cho bị cáo N.T.T.N (với số tiền hoa H cho người chơi là 25%) vào ngày 20/10/2019: Đài Miền Bắc tổng số tiền mua số đề là 2.616.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 785.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.831.000 đồng. Kết quả xổ số có số đá 35-75 trúng được 6.000.000 đồng, bị cáo N thu lợi bất chính là 4.169.000 đồng (bị cáo B.T.T.T chưa trả tiền trúng số đề cho bị cáo N). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và N được xác định là 8.616.000 đồng.

- Bán cho bị cáo N.T.T.T1 (với số tiền hoa H cho người chơi là 22%) vào ngày 20/10/2019, gồm:

Ba đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) tổng số tiền mua số đề là 2.723.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 608.000 đồng, tiền người bán còn lại là 2.115.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 82 đài Kiên Giang trúng được 350.000 đồng, số 63 đài Tiền Giang trúng được 140.000 đồng, số 99 đài Tiền Giang trúng được 140.000 đồng, số 878 đài Kiên Giang trúng được 1.800.000 đồng, số 51 đài Kiên Giang trúng được 140.000 đồng. Tổng tiền trúng 2.570.000

đồng, bị cáo N.T.T.T1 thu lợi bất chính là 455.000 đồng (bị cáo B.T.T.T chưa trả tiền trúng số đề cho bị cáo N.T.T.T1). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và N.T.T.T1 được xác định là 5.293.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 1.515.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 331.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.184.000 đồng. Kết quả xổ số có số 78 trúng được 140.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 1.044.000 đồng (bị cáo N.T.T.T1 chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo B.T.T.T và N.T.T.T1 được xác định là 1.655.000 đồng.

- Bán cho bà N.T.T.P (với số tiền hoa H cho người chơi là 25%) vào ngày 20/10/2019, gồm:

Ba đài xổ số Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với tổng số tiền mua số đề là 540.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 120.000 đồng, tiền người bán còn lại là 420.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 420.000 đồng (P chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của P và bị cáo B.T.T.T được xác định là 540.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 724.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 170.000 đồng, tiền người bán còn lại là 550.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 550.000 đồng (P chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của P và bị cáo B.T.T.T được xác định là 724.000 đồng.

- Bán cho Ông T (với tiền hoa H cho người chơi là 30%) vào ngày 19/10/2019: Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 285.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 85.500 đồng, tiền người bán còn lại là 199.500 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 199.000 đồng (T chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của T và bị cáo B.T.T.T được xác định là 285.000 đồng.

- Bán cho P (với tiền hoa H cho người chơi 29%) gồm:

+ Ngày 19/10/2019: Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 540.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 157.000 đồng, tiền người bán còn lại là 383.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 383.000 đồng (P chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của P và bị cáo B.T.T.T được xác định là 540.000 đồng.

+ Ngày 20/10/2019:

Ba đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với tổng số tiền mua số đề là 1.080.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 310.000 đồng, tiền người bán còn lại là 770.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 770.000 đồng (P chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của P và bị cáo B.T.T.T được xác định là 1.080.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 1.350.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 390.000 đồng, tiền người bán còn lại là 960.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 960.000 đồng (P chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của P và bị cáo B.T.T.T được xác định là 1.350.000 đồng.

- Bán cho Nhựt (với số tiền hoa H cho người chơi là 29%) gồm:

+ Ngày 19/10/2019:

Bốn đài xổ số Miền Nam (TP. Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, H Giang) với tổng số tiền mua số đề là 1.080.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 310.000 đồng, tiền người bán còn lại là 770.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 770.000 đồng (Nhựt chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của Nhựt và bị cáo B.T.T.T được xác định là 1.080.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 810.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 236.000 đồng, tiền người bán còn lại là 574.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 574.000 đồng (N chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của Nhựt và bị cáo B.T.T.T được xác định là 810.000 đồng.

+ Ngày 20/10/2019:

Ba đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với tổng số tiền mua số đề là 1.305.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 376.000 đồng, tiền người bán còn lại là 929.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 929.000 đồng (Nhựt chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của Nhựt và bị cáo B.T.T.T được xác định là 1.305.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 1.465.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 428.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.037.000 đồng. Kết quả xổ số không có số trúng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 1.037.000 đồng (Nhựt chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của Nhựt và bị cáo B.T.T.T được xác định là 1.465.000 đồng.

- Bán cho Thu Dung (với hoa H cho người chơi là 29%) ngày 20/10/2019, gồm:

Ba đài Miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với tổng số tiền mua số đề là 1.223.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 356.000 đồng, tiền người bán còn lại là 867.000 đồng. Kết quả xổ số có số 79 đài Tiền Giang trúng được 140.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 727.000 đồng (D chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của D và bị cáo B.T.T.T được xác định là 1.363.000 đồng.

Đài Miền Bắc với tổng số tiền mua số đề là 2.170.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 631.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.539.000 đồng. Kết quả xổ số

có số 92 trúng được 280.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 1.259.000 đồng (D chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của D và bị cáo B.T.T.T được xác định là 2.450.000 đồng.

- Chuyển cho bị cáo P.X.K để hưởng chênh lệch huê H gồm:

+ Ngày 19/10/2019:

Đài miền Nam (TP. Hồ Chí Minh, Long An, Bình Phước, H Giang) với số tiền mua số đề là 4.025.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.208.000 đồng, tiền người bán còn lại là 2.817.000 đồng. Kết quả xổ có số 61 đài TP Hồ Chí Minh trúng được 1.750.000 đồng, số 63 đài Bình Phước được 700.000 đồng, tổng số tiền trúng 2.450.000 đồng, bị cáo P.X.K thu lợi bất chính là 367.000 đồng (bị cáo B.T.T.T chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo P.X.K). Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của bị cáo P.X.K được xác định là 6.475.000 đồng.

Đài miền Bắc với số tiền mua số đề là 1.771.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 533.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.238.000 đồng. Kết quả xổ số có số 37-57 đá trúng được 300.000 đồng, bị cáo P.X.K thu lợi bất chính là 938.000 đồng (bị cáo B.T.T.T chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo P.X.K). Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của bị cáo P.X.K được xác định là 2.071.000 đồng.

+ Ngày 20/10/2019:

Đài miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là 4.851.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 1.456.000 đồng, tiền người bán còn lại là 3.395.000 đồng. Kết quả xổ số có các số trúng số đề gồm: Số 70 đài Tiền Giang trúng được 1.050.000 đồng, số 21 đài Đà Lạt trúng được 2.800.000 đồng, tổng số tiền trúng 3.850.000 đồng, bị cáo B.T.T.T thu lợi bất chính là 455.000 đồng (bị cáo P.X.K chưa trả tiền trúng số đề cho bị cáo B.T.T.T). Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của bị cáo P.X.K được xác định là 8.701.000 đồng.

Đài Miền Bắc với số tiền mua số đề là 2.304.000 đồng, tiền hoa H cho người mua là 693.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.611.000 đồng. Kết quả xổ có số 35-75 đá trúng được 1.200.000 đồng, số 17-71 đá trúng được 300.000 đồng, tổng số tiền trúng là 1.500.000 đồng, bị cáo P.X.K thu lợi bất chính là 111.000 đồng (bị cáo B.T.T.T chưa trả tiền mua số đề cho bị cáo P.X.K). Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của bị cáo P.X.K được xác định là 3.804.000 đồng.

* Ngoài việc nhận đề của bị cáo B.T.T.T, bị cáo P.X.K còn trực tiếp bán số đề cho P (không rõ tên thật và địa chỉ) gồm:

- Ngày 25/8/2019:

Đài miền Nam (Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt) với số tiền mua số đề là 1.800.000 đồng, tiền hoa H cho người mua (22%) là 400.000 đồng, tiền người bán còn lại là 1.400.000 đồng. Kết quả xổ số có số 52 đài Kiên Giang trúng được 3.500.000 đồng, P thu lợi bất chính là 2.100.000 đồng (bị cáo P.X.K đã trả tiền trúng

số đề cho P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của P và bị cáo P.X.K được xác định là 5.300.000 đồng.

- Ngày 28/8/2019:

Đài miền Nam (Sóc Trăng, Cần Thơ, Đồng Nai) với số tiền mua số đề là 720.000 đồng, tiền hoa H cho người mua (25%) là 180.000 đồng, tiền người bán còn lại là 540.000 đồng. Kết quả xổ số có số đá 66-60 đài Đồng Nai trúng được 6.000.000 đồng, P thu lợi bất chính là 5.460.000 đồng (bị cáo P.X.K đã trả tiền trúng số đề cho P). Số tiền dùng vào việc đánh bạc của P và bị cáo P.X.K được xác định là 6.720.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo B.T.T.T phạm "Tội tổ chức đánh bạc";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo B.T.T.T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

- Tuyên bố bị cáo N.T.H (H) phạm "Tội đánh bạc";

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo N.T.H (H) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án;

Ngoài ra; Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm;

- Ngày 09/02/2021; các bị cáo B.T.T.T và N.T.H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

- Ngày 05/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre về tội danh đối với bị cáo B.T.T.T. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng tuyên bị cáo B.T.T.T phạm "Tội đánh bạc".

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo đã nhận được Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre và không có ý kiến gì đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm này.

- Kiểm sát viên thay đổi Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre. Cụ thể: đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa

án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: sau khi nhận hồ sơ vụ án được cấp phúc thẩm thụ lý. Xét thấy Biên bản nghị án được lập vào hồi 14 giờ 50 phU ngày 05/02/2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm chỉ thống nhất điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự áp dụng cho 09 bị cáo trong vụ án, không thể hiện sự thống nhất trong quyết định hình phạt, mức hình phạt áp dụng cho từng bị cáo, điều luật áp dụng để xử lý vật chứng. Mặc khác; mặc dù Biên bản nghị án đã thống nhất điểm, khoản, điều của Bộ luật Hình sự áp dụng cho các bị cáo nhưng Bản án lại tuyên không đúng với việc thống nhất đó, có tình tiết đã thống nhất áp dụng nhưng Bản án không áp dụng, có tình tiết không thống nhất áp dụng trong Biên bản nghị án nhưng Bản án lại áp dụng. Biên bản nghị án nêu trên đã vi phạm Điều 326; Điều 259 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đủ căn cứ để ban hành Bản án. Đây là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục nên cần hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật. Do đó Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre; căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre để giao về cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Do hủy Bản án sơ thẩm nên không xem xét kháng cáo của hai bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng án treo hoặc được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của các bị cáo và Quyết định kháng nghị phuc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo, kháng nghị phù hợp với quy định tại Điều 333; Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Kiểm sát viên thay đổi Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre nhưng việc thay đổi này không làm xấu hơn tình trạng của các bị cáo, phù hợp với quy định tại Điều 342 của Bộ luật Tố tụng

hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: trong khoảng thời gian từ ngày 25/8/2019 đến ngày 20/10/2019, tại xã Nhơn Thạnh và xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre:

Bị cáo B.T.T.T đã có các hành vi: nhận thầu số đề của bị cáo B.T.TH và bị cáo N.T.H; tổ chức bán số đề cho bị cáo V.T.V, bị cáo N.T.T.N, bị cáo N.T.T.T1, bà N.T.T.P, Ông T, P, N, T.D và những người khác (không rõ họ, tên, địa chỉ) tham gia; và chuyển số đề cho bị cáo P.X.K với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 105.010.000 đồng. Trong đó; có các lần tổ chức chơi số đề vào ngày 20/10/2019 với số tiền dùng để đánh bạc trong cùng một lần đối với đài xổ số kiến thiết Miền Nam là: 32.491.000 đồng và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc là: 43.020.000 đồng; nếu không bị phát hiện sẽ thu lợi là: 3.576.000 đồng;

Bị cáo N.T.H tham gia đánh bạc 08 lần, với tổng số tiền các lần dùng vào việc đánh bạc là: 79.284.000 đồng, cụ thể: ngày 25/8/2019 là: 7.440.000 đồng; ngày 29/8/2019 là: 9.010.000 đồng; ngày 30/8/2019 là: 13.640.000 đồng; ngày 31/8/2019 là: 5.540.000 đồng; ngày 01/9/2019 với đài Miền Nam là: 5.530.000 đồng và đài Miền Bắc là: 6.268.000 đồng; ngày 20/10/2019 với đài Miền Nam là: 12.420.000 đồng và đài Miền Bắc là: 19.436.000 đồng;

Bị cáo V.T.P tham gia đánh bạc 08 lần, với tổng số tiền các lần dùng vào việc đánh bạc là: 61.686.000 đồng, cụ thể: ngày 25/8/2019 là: 7.440.000 đồng; ngày 29/8/2019 là: 9.010.000 đồng; ngày 30/8/2019 là: 13.640.000 đồng; ngày 31/8/2019 là: 5.540.000 đồng; ngày 01/9/2019 với đài Miền Nam là: 5.530.000 đồng và đài Miền Bắc là: 6.268.000 đồng; ngày 20/10/2019 với đài Miền Nam là: 8.160.000 đồng và đài Miền Bắc là: 6.098.000 đồng;

Bị cáo V.T.V tham gia đánh bạc 04 lần, với tổng số tiền các lần dùng vào việc đánh bạc là: 28.608.000 đồng, cụ thể: ngày 19/10/2019 với đài Miền Nam là: 7.620.000 đồng và đài Miền Bắc là: 6.844.000 đồng; ngày 20/10/2019 với đài Miền Nam là: 6.820.000 đồng và Miền Bắc là: 7.324.000 đồng;

Bị cáo P.X.K tham gia đánh bạc 04 lần, với tổng số tiền các lần dùng vào việc đánh bạc là: 27.196.000 đồng, cụ thể: ngày 25/8/2019 là: 5.300.000 đồng; ngày 28/8/2019 là: 6.720.000 đồng; ngày 19/10/2019 là: 6.475.000 đồng và ngày 20/10/2019 là: 8.701.000 đồng;

Bị cáo B.T.T.H tham gia đánh bạc 02 lần, với tổng số tiền các lần dùng vào việc đánh bạc là: 25.710.00 đồng, cụ thể: ngày 19/10/2019 là: 9.620.000 đồng và ngày 20/10/2019 là: 16.090.000 đồng;

Bị cáo Nguyễn Hải D tham gia đánh bạc 02 lần, với tổng số tiền các lần dùng vào việc đánh bạc là: 17.060.000 đồng, cụ thể: ngày 19/10/2019 là: 9.620.000 đồng và ngày 20/10/2019 là: 7.440.000 đồng;

Bị cáo N.T.T.N tham gia đánh bạc vào ngày 20/10/2019 với số tiền dùng vào việc đánh bạc là: 8.616.000 đồng;

Bị cáo N.T.T.T1 tham gia đánh bạc vào ngày 20/10/2019 với số tiền dùng vào đánh bạc là: 5.293.000 đồng;

Với ý thức, hành vi và H quả xảy ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo B.T.T.T phạm "Tội tổ chức đánh bạc" với tình tiết định khung tăng nặng "*Tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; bị cáo N.T.H phạm "Tội đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Đã xử phạt bị cáo B.T.T.T 06 tháng tù, bị cáo N.T.H 06 tháng tù.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo B.T.T.T và N.T.H và Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, thấy rằng: qua xem xét hồ sơ vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2021/TLPT-HS ngày 16/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre; Biên bản nghị án lập lúc 14 giờ 45 phU ngày 05/02/2021 và Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Xét thấy: Biên bản nghị án chỉ ghi nhận sự thống nhất biểu quyết về tội danh là "Tội tổ chức đánh bạc" và "Tội đánh bạc" mà không ghi rõ bị cáo nào phạm "Tội tổ chức đánh bạc" và bị cáo nào phạm "Tội đánh bạc" trong khi vụ án có 09 bị cáo. Biên bản nghị án không biểu quyết áp dụng điều luật về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng nhưng Bản án lại áp dụng điều luật về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng. Biên bản nghị án không biểu quyết về hình phạt đối với 09 bị cáo nhưng Bản án sơ thẩm lại áp dụng hình phạt đối với 09 bị cáo. Biên bản nghị án nêu trên đã vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 326; điểm d khoản 2 Điều 259 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đủ căn cứ để ban hành Bản án. Đây là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục nên cần hủy Bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án để Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án theo thủ tục chung. Do hủy Bản án sơ thẩm để xét xử lại vụ án ở cấp sơ thẩm nên không xem xét đến yêu cầu kháng cáo của hai bị cáo.

[4] Kiểm sát viên đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Về án phí: do hủy Bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKS-P7 ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre;

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 05/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre;

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre để xét xử sơ thẩm lại vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo B.T.T.T và N.T.H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Vụ GĐKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân Tp. Bến Tre (3b);
- Công an Tp. Bến Tre (1b);
- VKSND Tp. Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre (1b);
- UBND xã N + M - Tp. Bến Tre (2b);
- Các bị cáo (2b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Văn Thông